

Long An, ngày 28 tháng 03 năm 2022

Số: 2129/KHLN/YT-GDDT-LĐT BXH

KẾ HOẠCH LIÊN NGÀNH
Thực hiện công tác Y tế trường học
trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác Y tế trường học;

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 quy định về công tác Y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch phối hợp liên ngành công tác Y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp với những nội dung:

I. MỤC TIÊU

1.1 Mục tiêu chung

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, phát triển cơ sở vật chất nhân lực và tăng cường phối hợp liên ngành để triển khai có hiệu quả hoạt động theo các quy định của YTTH;

- Củng cố và tăng cường bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên trong các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn, hạn chế tốc độ gia tăng các bệnh không lây nhiễm phổ biến trong trường học;

- Nâng cao nhận thức, cải thiện hành vi chăm sóc sức khỏe của giáo viên, cán bộ công nhân viên và học sinh, sinh viên trong nhà trường từ đó chủ động phòng chống một số dịch bệnh, không để ngộ độc thực phẩm, kịp thời khống chế, không để dịch lớn xảy ra trong môi trường trường học.

1.2 Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo thực hiện sơ cứu, cấp cứu cho học sinh, sinh viên, học viên theo quy định, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh khi phát sinh trường hợp cấp cứu trong thời gian học tập, sinh hoạt, thực hành tại cơ sở giáo dục;

- Thực hiện theo dõi, kiểm tra sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên, phát hiện các yếu tố nguy cơ sức khỏe, bệnh tật để dự phòng, điều trị hoặc chuyển tuyến điều trị theo quy định. Tư vấn cho học sinh, sinh viên, học viên về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, yếu tố nguy cơ sức khỏe, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, phát triển thể chất, tinh thần và hoạt động thể lực;

- Triển khai các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh trong cơ sở giáo dục. Hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống tai nạn, thương tích trong quá trình học tập, thực hành;

- Kiểm tra, giám sát điều kiện vệ sinh trường học, điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

1.3 Chỉ tiêu cụ thể

- Phấn đấu 85% cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn có phòng Y tế bảo đảm diện tích, trang thiết bị, cơ sở thuốc thiết yếu thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên. Cung cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt và ăn uống;

- 85% cán bộ chuyên trách y tế trường học được tập huấn công tác YTTH;

- 85% học sinh, sinh viên, học viên được khám sức khỏe khi mới nhập học và định kỳ ít nhất một năm một lần trong mỗi năm học;

- 90% học sinh, sinh viên, học viên phát hiện các yếu tố nguy cơ sức khỏe, bệnh tật được tư vấn dự phòng, điều trị hoặc chuyển tuyến điều trị theo quy định;

- 100% học sinh, sinh viên được tư vấn về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, yếu tố nguy cơ sức khỏe, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, phát triển thể chất, tinh thần và hoạt động thể lực;

- 40% cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh được phối hợp kiểm tra điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, điều kiện vệ sinh trường học như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bàn ghế, bảng, phòng học,...;

- 100% cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn tỉnh được tổ chức đánh giá công tác y tế trường học.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

2.1 Các hoạt động chuyên môn

a. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo y tế trường học các cấp, tăng cường sự phối hợp của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên trong việc thực hiện công tác YTTH.

b. Kiểm tra vệ sinh môi trường trường học

- Đề xuất quy hoạch thiết kế xây dựng trường học theo quy định;

- Thực hiện kiểm tra đánh giá công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, các công trình vệ sinh, rửa tay bằng xà phòng, xử lý nước thải, chất thải, công trình nước sạch và lấy mẫu nước tại các trường học gửi đi làm xét nghiệm theo quy định để đảm bảo nước sạch cho học sinh và giáo viên sử dụng;

- Thực hiện phong trào “Xanh – Sạch – Đẹp”.

c. Công tác đo đạc, đánh giá các yếu tố vệ sinh trường học: Đo ánh sáng, độ ồn, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, đo kích thước bàn ghế theo các TCVN và QCVN.

d. Kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các trường có bếp ăn tập thể

- Nhà ăn, bếp ăn đảm bảo yêu cầu vệ sinh về vị trí xây dựng, cung cấp đủ nước sạch, dụng cụ chế biến thức ăn đảm bảo sạch sẽ, xử lý nước thải, rác thải theo đúng quy định;

- Thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định;

- Nhân viên nhà ăn, bếp ăn phải được tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khỏe định kỳ;

- Cơ sở giáo dục không tổ chức tự nấu ăn nội trú, bán trú

+ Cơ sở có thể ký hợp đồng với cơ sở cung cấp suất ăn sẵn đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở có thể ký hợp đồng với cơ sở nấu ăn đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật để tổ chức nhà ăn, bếp ăn tại cơ sở giáo dục;

- Cán bộ chương trình y tế trường học của trạm y tế địa phương phối hợp giám sát hoạt động cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo Thông tư số 33/2021/TT-BYT quy định;

e. Chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên

- Quản lý sổ sách tại phòng Y tế được cập nhật thường xuyên: Sổ khám bệnh A1/YTCS quy định tại TT 27/2014/TT-BYT, Tổng hợp tình trạng sức khỏe, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, báo cáo...theo quy định tại TT số 33/2021/TT-BYT;

- Trang bị thuốc và vật tư thiết yếu, khám và điều trị một số bệnh thông thường: Cảm cúm, đau bụng, đau đầu, tiêu chảy, nhiễm trùng ngoài da...;

- Sơ cấp cứu ban đầu nhằm xử lý ngay tại chỗ sớm nhất các tai nạn, các biến chứng do tai nạn gây ra như: Chảy máu, gãy xương, bong gân, ngừng tim, ngừng thở, bỏng, súc vật cắn, dị vật rơi vào mắt....;

- Khám sức khỏe định kỳ: Kiểm tra chiều cao, cân nặng; phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ sức khỏe, bệnh tật ít nhất 1 lần/năm cho học sinh, sinh viên, học viên vào đầu năm học;

- Phòng chống dịch theo hướng dẫn tại Thông tư 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

f. Quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên

- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tình trạng bệnh tật và sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên sau mỗi lần khám;

- Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe của từng học sinh, sinh viên, học viên và chuyển theo học sinh, sinh viên, học viên khi chuyển lớp;

- Tổng hợp, phân tích các thông tin về tình hình sức khỏe và mô hình bệnh tật để xây dựng và triển khai kế hoạch chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên có hiệu quả đối với cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

g. Tổ chức thực hiện ký kết hợp đồng khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên, học viên trong địa bàn tỉnh từ kinh phí trích từ nguồn bảo hiểm y tế. .

2.2. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Biên soạn tài liệu truyền thông về phòng chống cận thị, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, thừa cân, béo phì, rối loạn tâm thần học đường, truyền thông phòng chống bệnh truyền nhiễm, phòng chống tai nạn thương tích...;

- Nhận và cấp phát tài liệu tuyên truyền, tranh ảnh, tờ bướm từ nguồn CQLMTYT- BHYT, và nhân bản từ nguồn đơn vị phục vụ cho công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên;

- Tổ chức truyền thông trong cơ sở giáo dục.

a. Nội dung thông tin truyền thông

Các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích; tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, lối sống lành mạnh; bệnh, tật học đường; phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS, bệnh lây truyền qua đường tình dục; bệnh không lây nhiễm; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, ma túy, các chất gây nghiện và các nội dung khác về y tế.

b. Hình thức truyền thông

+ Thông qua các phương tiện truyền thông như: Loa truyền thanh, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động, chiếu phim;

+ Truyền thông theo nhóm học sinh, sinh viên, học viên trên cơ sở phân loại phù hợp với từng loại hình đào tạo và quy mô đào tạo;

+ Truyền thông cá nhân cho học sinh, sinh viên, học viên;

+ Truyền thông trong các sự kiện: Tổ chức các cuộc thi về giáo dục sức khỏe; các buổi văn nghệ, hoạt động văn hóa, thể thao và lồng ghép các nội dung về sức khỏe trường học trong các sự kiện khác của cơ sở giáo dục;

+ Lồng ghép trong các giờ giảng, chương trình ngoại khóa;

+ Cấp phát các tài liệu truyền thông cho học sinh, sinh viên, học viên;

+ Tổ chức các hình thức truyền thông, giáo dục sức khỏe khác phù hợp theo quy định của pháp luật.

c. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về y tế trường học trong cơ sở giáo dục theo quy định tại Điều 23 và Điều 24 Luật Phổ biến giáo dục pháp luật.

2.3. Nâng cao năng lực

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác YTTH trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn;

- Lòng ghép với các chương trình tổ chức triển khai và cập nhật những thông tin đổi mới của chương trình cho cán bộ y tế trường học hằng năm.

2.4. Huy động nguồn vốn

- Các cơ sở giáo dục thực hiện công tác y tế trường học từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của các đơn vị;

- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành;

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật và các nguồn hợp pháp khác.

2.5 Công tác kiểm tra giám sát liên ngành

- Tổ chức thanh, kiểm tra liên ngành về các hoạt động Y tế trường học, hỗ trợ kỹ thuật thực hiện công tác Y tế trường học;

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động Y tế trường học hằng năm theo kế hoạch đơn vị;

- Ban chỉ đạo y tế trường học các cấp có kế hoạch giám sát thường kỳ hoặc đột xuất, hướng dẫn thực hiện các hoạt động y tế trường học, công tác cải thiện vệ sinh phòng học, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động y tế trường học tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

3.1 Ngành Y tế

3.1.1. Sở Y tế

- Chủ trì và phối hợp với các ngành liên quan trong chỉ đạo triển khai công tác y tế trường học;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch hoạt động, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, triển khai

giám sát kiểm tra các điều kiện vệ sinh trường học, phòng chống dịch bệnh, thực hiện công tác Y tế trường học;

- Thực hiện, phân cấp báo cáo công tác y tế trường học gửi về Bộ Y tế.

3.1.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lớp tập huấn cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm y tế trường học ngành giáo dục về chuyên môn phòng, chống bệnh, tật lứa tuổi học đường;

- Phối hợp với khoa truyền thông, xây dựng các tin, bài tuyên truyền cung cấp cho Trung tâm Y tế huyện để tổ chức tuyên truyền cho sinh viên, học sinh;

- Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao kiến thức của học sinh, sinh viên, học viên trong lĩnh vực phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm;

- Tham gia thanh, kiểm tra liên ngành về các hoạt động Y tế trường học, hỗ trợ kỹ thuật thực hiện công tác Y tế trường học;

- Tham gia tổng kết, tổng hợp báo cáo hoạt động YTTH của ngành theo quy định tại Thông tư số 33/2021/TT-BYT về Sở Y tế và Cục Quản lý môi trường Y tế - Bộ Y tế.

3.1.3. Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố có cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn xây dựng kế hoạch hoạt động Y tế trường học trên địa bàn, chỉ đạo các xã/phường/thị trấn triển khai các nội dung hoạt động chương trình Y tế trường học;

- Tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn cách quản lý hoạt động chuyên môn cho các đơn vị tuyến xã, phường cán bộ chuyên trách y tế trường học ngành y tế, giáo dục, về chuyên môn phòng, chống bệnh, tật lứa tuổi học đường;

- Thực hiện khám, phân loại sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên, học viên và tư vấn điều trị một số bệnh, tật học đường cho học sinh, sinh viên, học viên theo quy định;

- Tăng cường các hoạt động dự phòng, phát hiện sớm nguy cơ, tư vấn, chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên;

- Thực hiện kiểm tra y tế, vệ sinh môi trường trường học;

- Thực hiện kiểm tra đo đạc các yếu tố vệ sinh trường học tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn;

- Thực hiện kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định;

- Tham gia thanh, kiểm tra liên ngành về các hoạt động Y tế trường học, hỗ trợ kỹ thuật thực hiện công tác Y tế trường học trên địa bàn;

- Tổng hợp báo cáo gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, theo quy định.

3.2. Sở Giáo dục & Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và xã hội

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, xây dựng kế hoạch hoạt động, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Sở triển khai thực hiện nội dung hoạt động chương trình Y tế trường học;

- Phối hợp với ngành Y tế trong công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên YTTH. Sắp xếp nhân viên YTTH theo nhu cầu thực tế;

- Tham mưu trong việc cải tạo nâng cấp các cơ sở giáo dục trực thuộc, mua sắm trang thiết bị, theo các quy định tiêu chuẩn với cơ quan có thẩm quyền;

- Đánh giá, sơ kết, tổng kết, hoạch định phương hướng phối hợp trong công tác YTTH hàng năm và các giai đoạn tiếp theo;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn triển khai các nội dung hoạt động chương trình Y tế trường học, chủ động nguồn kinh phí phục vụ hoạt động Y tế trường học

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố trong công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên YTTH;

- Tham gia thanh tra, kiểm tra liên ngành về các hoạt động Y tế trường học trên địa bàn;

- Tổng hợp báo cáo theo phân cấp quy định.

3.2.1. Các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nằm trên địa bàn xã, phường, thị trấn

- Phối hợp với Trạm Y tế xã/phường/thị trấn xây dựng và thực hiện kế hoạch Y tế trường học, chủ động nguồn kinh phí phục vụ hoạt động Y tế trường học;

- Phối hợp với cán bộ y tế xã/phường/thị trấn truyền thông phòng, chống bệnh truyền nhiễm và bệnh tật học đường;

- Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hợp đồng với cơ quan y tế có thẩm quyền khám, phân loại sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên, học viên 01 lần/năm vào đầu năm học;

- Phối hợp với cán bộ y tế xã/phường/thị trấn thực hiện sơ cấp cứu ban đầu, khám và chữa một số bệnh thông thường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh tật học đường;

- Đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Tổng hợp báo cáo gửi theo phân cấp quy định;

- Thống kê báo cáo theo mẫu phụ lục 2 Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngay sau khi kết thúc năm học.

3.2.2 Trách nhiệm của nhân viên y tế trường học

- Tham mưu cho cơ sở giáo dục về việc xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học hàng năm;

- Thực hiện các nội dung chuyên môn về công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư này;

- Tham gia tập huấn chuyên môn về công tác y tế trường học;

- Sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, thuốc phục vụ cho công tác y tế trường học;

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác y tế trường học.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố có các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nằm trên địa bàn

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác YTTH;

- Quan tâm đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho công tác YTTH;

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan thực hiện tốt công tác YTTH.

IV. KINH PHÍ

4.1 Nguồn kinh phí

Kinh phí hoạt động chương trình Y tế trường học từ các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm của các cơ sở giáo dục theo quy định hiện hành;

- Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên theo quy định hiện hành;

- Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

4.2 Nội dung chi

- Mua thuốc, thiết bị thiết yếu cho tủ thuốc của trường theo danh mục do Bộ Y tế quy định;

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe cho học sinh, sinh viên 01 lần/năm vào đầu năm học;

- Tổ chức lớp tập huấn chuyên môn phòng, chống bệnh, tật lứa tuổi học đường cho cán bộ chuyên trách y tế trường học ngành y tế, giáo dục, giáo viên tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, học viên;
- Mua sắm các tài liệu, dụng cụ phục vụ cho hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thông về sức khỏe tại trường học;
- Trang bị phương tiện đo đạc, kiểm tra các yếu tố vệ sinh trường học;

Trên đây là kế hoạch phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác Y tế trường học của Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT. GIÁM ĐỐC

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI
KT. GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ ^{ban}
GIÁM ĐỐC



Phan Thị Dạ Thảo



Nguyễn Đại Tánh



Trần Minh Phúc

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Môi trường y tế;
- Viện YTCC.TPHCM;
- UBND tỉnh;
- BGĐ Sở Y tế (NV);
- BGĐ Sở GD & ĐT;
- BGĐ Sở LĐTĐ&XH
- UBND các huyện,tx,tp;
- TT Kiểm soát bệnh tật;
- TTYT các huyện, thị, thành phố;
- Phòng giáo dục và đào tạo huyện, thị, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD & ĐT;
- Lưu: VT, NV, GDPT.



PHÒNG GIÁM ĐỐC

TRUNG ƯƠNG